

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu:

- Tên dự án: **Đường Đông Nguyễn Tấn Thành (đoạn từ kênh 2 đến ranh Long Định).**
- Tên gói thầu: Gói thầu số 06: **Thi công xây dựng.**
- Chủ đầu tư: **Phòng Kinh tế xã Tân Phước 3.**
- Địa điểm xây dựng: **Xã Tân Phước 3, tỉnh Đồng Tháp.**
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: **Chào hàng cạnh tranh, qua mạng.**
- Phương thức đấu thầu: **Một giai đoạn một túi hồ sơ.**
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: **45 ngày.**
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: **Quý I-II/2026.**
- Thời gian thực hiện gói thầu: **240 ngày.**
- Tổng chiều dài thiết kế: **1.321,29m**
- Cao trình thiết kế: **(+2,20).** Riêng đoạn vượt nổi về cao độ hiện hữu tại vị trí đầu và cuối công trình xem cụ thể trên bản vẽ trắc dọc và MCN thiết kế
- Tìm đường thiết kế (xem bình đồ + MCN thiết kế).
- Chiều rộng nền đường $B_n = 5,0\text{m}$. Trong đó:
 - + Bề rộng mặt đường $B_m = 3,5\text{m}$, độ dốc ngang mặt đường 3%
 - + Lề đường rộng $B_l = 0,75\text{m/bên}$. Độ dốc ngang lề 4%
- Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:
 - + Mặt đường láng nhựa 2 lớp TC 3,0 kg/m²
 - + Tưới nhựa lót TC 1,0 kg/m²
 - + Cấp phối đá dăm loại II D_{max} = 25mm lớp trên dày 10cm.
 - + Cấp phối đá dăm loại II D_{max} = 37,5mm lớp dưới dày 15cm.
 - + Rải vải địa kỹ thuật, $R_k = 20\text{KN/m}$

- + Nền đường hiện hữu được lên khuôn, đắp cát nền lu lèn đạt $K \geq 0,95$.
- Lề đường và mái taluy đắp đất dính từng lớp $< 30\text{cm}$, đầm chặt đạt $K \geq 0,90$. Mái taluy đắp $m = 1:1$
- Khi thi công thực tế địa phương sẽ chỉ cụ thể vị trí tránh xe để thi công.
- Riêng các hộ dân - trong quá trình thi công - muốn đặt cống qua đường hoặc nối dài (hộ cá thể) trên tuyến phải phù hợp với qui mô tuyến mới: Chiều dài thân cống phù hợp với qui mô nền đường mới; loại hoạt tải H10 - X60; không tính trong hồ sơ này.

* Cầu Kênh Hậu (K0+179,95m):

Qui mô, công trình :

Qui mô xây dựng: Cầu kết cấu BTCT và BTCT DU'L

Tải trọng thiết kế: 3.5 tấn

Khổ cầu:

- ☐ Phần xe chạy: 4m
 - ☐ Gờ lan can: $2 \times 0.40 = 0.80\text{m}$
- Tổng cộng: 4.80 m

Tĩnh không :

- Cao độ dãi cầu : +2.65m
- Hướng tuyến được chọn nối tiếp vào tuyến đường được thiết kế mới.
- Cầu gồm 01 nhịp : 12,7m
- Dầm dọc sử dụng hệ dầm giao thông nông thôn H8-I400 đúc sẵn.
- Bản mặt cầu dày 18cm rộng 4m (chưa kể gờ lan can $2 \times 0.40\text{m}$) bằng BTCT đá 1x2 Mac 300 đổ tại chỗ liên hợp với hệ dầm giao thông nông thôn H8-I400 .
- Lan can tay vịn bằng thép mạ kẽm nhúng nóng liên kết chế tạo.
- Sử dụng gối cao su cốt bản thép có kích thước $300 \times 150 \times 39$ (mm).
- Mố cầu kết cấu BTCT Mac 300 đá 1 x 2 đổ tại chỗ, dạng mố tường cánh chắn.
- Móng: thiết kế móng cọc BTCT M300 ($f_c=25$ Mpa), KT cọc $30 \times 30\text{cm}$.
- Cọc móng dự kiến dài 17,8m/ cọc.

* Cầu Kênh Miếu (K0+208,12m):

Qui mô xây dựng: Cầu kết cấu BTCT và BTCT DU'L

Tải trọng thiết kế: 3.5 tấn

Khổ cầu:

☐ Phần xe chạy: 4m

☐ Gờ lan can: $2 \times 0.40 = 0.80\text{m}$

Tổng cộng: 4.80 m

Tính không :

- Cao độ dãi cầu : +3.10m

- Hướng tuyến được chọn nối tiếp vào tuyến đường được thiết kế mới.

- Cầu gồm 01 nhịp : 15.7m

- Dầm dọc sử dụng hệ dầm giao thông nông thôn H8-I500 đúc sẵn.

- Bản mặt cầu dày 18cm rộng 4m (chưa kể gờ lan can 2x0.40m) bằng BTCT đá 1x2 Mac 300 đổ tại chỗ liên hợp với hệ dầm giao thông nông thôn H8-I500 .

- Lan can tay vịn bằng thép mạ kẽm nhúng nóng liên kết chế tạo.

- Sử dụng gối cao su cốt bản thép có kích thước 300x150x42 (mm).

- Mố cầu kết cấu BTCT Mac 300 đá 1 x 2 đổ tại chỗ, dạng mố tường cánh chắn.

- Móng: thiết kế móng cọc BTCT M300 ($f_c=25\text{ Mpa}$), KT cọc 30x30cm.

- Cọc mố dự kiến dài 17,8m/ cọc.

* Cầu Kênh Bà Hai (K0+594,35m):

Qui mô xây dựng: Cầu kết cấu BTCT và BTCT DU'L

Tải trọng thiết kế: 3.5 tấn

Khổ cầu:

☐ Phần xe chạy: 4m

☐ Gờ lan can: $2 \times 0.40 = 0.80\text{m}$

Tổng cộng: 4.80 m

Tĩnh không :

- Cao độ dạp cầu : +2.10m
- Hướng tuyến được chọn nối tiếp vào tuyến đường được thiết kế mới.
- Cầu gồm 01 nhịp : 7m
- Dầm dọc sử dụng hệ dầm giao thông nông thôn H8-I280 đúc sẵn.
- Bản mặt cầu dày 18cm rộng 4m (chưa kể gờ lan can 2x0.40m) bằng BTCT đá 1x2 Mac 300 đổ tại chỗ liên hợp với hệ dầm giao thông nông thôn H8-I400 .
- Lan can tay vịn bằng thép mạ kẽm nhúng nóng liên kết chế tạo.
- Sử dụng gờ cao su cốt bản thép có kích thước 300x100x28 (mm).
- Mô cầu kết cấu BTCT Mac 300 đá 1 x 2 đổ tại chỗ, dạng mô tường cánh chắn.
- Móng: thiết kế móng cọc BTCT M300 ($f_c=25$ Mpa), KT cọc 30x30cm.
- Cọc mô dự kiến dài 17,8m/ cọc.

(Chi tiết theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt)

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Công trình khởi công và hoàn thành trong thời gian 240 ngày.

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật:

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật phải được soạn thảo dựa trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án, gói thầu và tuân thủ quy định của pháp luật xây dựng chuyên ngành về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Tiêu chuẩn quy chuẩn áp dụng:

- Theo các TCVN quy định hiện hành.

2. Yêu cầu về quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn giám sát thi công của chủ đầu tư sẽ thực hiện giám sát theo quy định của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng hiện hành.
- Chủ đầu tư sẽ thông báo quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của người giám sát thi công xây dựng công trình cho Nhà thầu thi công xây dựng công trình và Nhà thầu thiết kế xây dựng công trình biết để phối hợp thực hiện.

- Phải thực hiện kiểm tra nghiệm thu từng cấu kiện, bộ phận, giai đoạn đạt yêu cầu mới được nghiệm thi công công việc tiếp theo.

- Trong mọi trường hợp, các sản phẩm thi công, các công việc và các giai đoạn thi công đều phải được Chủ đầu tư (hoặc tư vấn giám sát) nghiệm thu mới được thi công các phần công việc tiếp theo.

- Các sản phẩm được nghiệm thu để thực hiện các bước tiếp theo, nhà thầu bảo quản cho đến khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Mọi vấn đề phát sinh đều thuộc về trách nhiệm của Nhà thầu.

- Công tác quản lý chất lượng thi công của nhà thầu phải tuân thủ theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

- Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát: theo đúng đồ án thiết kế được phê duyệt và các quy định hiện hành.

- Tiêu chuẩn nghiệm thu: [Theo các TCVN quy định hiện hành.](#)

3. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Hồ sơ dự thầu phải thể hiện rõ các yêu cầu nội dung chủ yếu sau:

- Về hệ thống tổ chức nhân sự tại công trường.

- Mặt bằng thi công tổng thể và chi tiết.

- Quy trình quản lý chất lượng thi công trong quá trình xây lắp, kiểm tra, nghiệm thu.

4. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị (kèm theo các tiêu chuẩn về phương pháp thử):

- Tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong công trình đều mới, thuộc thế hệ mới nhất, đã đưa vào tất cả các cải tiến về thiết kế và vật liệu trừ khi được quy định khác đi trong hợp đồng.

- Nhà thầu phải có cam kết về nguồn gốc vật tư trước khi đưa vào sử dụng cho công trình, [có cam kết của nhà thầu và đơn vị cung cấp của vật tư, vật liệu, thiết bị sử dụng cho gói thầu.](#)

- Nhà thầu phải sử dụng các loại vật tư đúng theo yêu cầu của hồ sơ thiết kế được duyệt.

- Tất cả các loại vật tư, vật liệu phục vụ công trình xây dựng trước khi đưa vào thi công xây dựng phải kiểm tra thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý theo quy định hiện hành. Nhà thầu phải cung cấp Phiếu thí nghiệm để chứng minh được vật liệu đảm bảo chất lượng hoặc Cam kết khi trúng thầu phải cung cấp Phiếu thí nghiệm để chứng minh được vật liệu đảm bảo chất lượng.

- Tất cả các vật tư, nguyên vật liệu khác mà Nhà thầu đưa vào thực hiện gói thầu phải đúng quy cách, chủng loại được mô tả trong hồ sơ thiết kế được duyệt và HSMT. *(mỗi loại vật tư chỉ được đề xuất 01 chủng loại, nhãn hiệu, xuất xứ trong HSDT cũng như quản lý vật tư trong giai đoạn thi công).*

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nhà thầu phải lập cụ thể các biện pháp bảo đảm chất lượng công trình, công tác nghiệm thu nội bộ..., hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.

6. Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ:

Nhà thầu phải lập cụ thể các biện pháp về công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ để thực hiện thi công gói thầu. Mọi vấn đề phát sinh nếu có do nhà thầu không nghiêm túc thực hiện đều thuộc về trách nhiệm của nhà thầu.

7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công:

Nhà thầu phải đề xuất các biện pháp huy động cụ thể về nhân lực và thiết bị thi công phù hợp với công việc, phục vụ xuyên suốt cho gói thầu.

8. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, duy tu bảo dưỡng:

- Theo quy định của Luật Xây dựng và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Liệt kê các bản vẽ¹.

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản / ngày phát hành
1		Bản vẽ thiết kế thi công (Bên mời thầu đã đính kèm trên hệ thống)	
2			
...			

(Ghi chú: bên mời thầu đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin PDF/Word/ cùng E-HSMT trên Hệ thống)